

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022”

BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan Trung ương Đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-TWĐTN ngày 24/12/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn;

- Căn cứ chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (khóa XI); Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (khóa XI);

- Căn cứ Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đoàn lần thứ năm khóa XI;

- Theo đề nghị của Ban Tổ chức, Văn phòng Trung ương Đoàn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Ban Tổ chức, Văn phòng, các Ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn; các tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

BÍ THƯ THỨ NHẤT

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo);
- Ban Tổ chức TW, Ban Dân vận TW;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- UBTW MTTQ Việt Nam;
- VP Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Hội LHTN VN, Hội Sinh viên VN; Hội Đồng đội Trung ương;
- BTV các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Các ban, đơn vị TW Đoàn;
- Lưu BTC, VP.



Lê Quốc Phong

ĐỀ ÁN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ ĐOÀN, HỘI, ĐỘI GIAI ĐOẠN 2018 - 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 130/QĐ/TWĐTN-BTC ngày 15/10/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh).

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Đoàn bao gồm những thanh niên tiên tiến, phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, là lực lượng xung kích cách mạng, là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đại diện chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ.

Thời gian qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội đã đạt được những kết quả nhất định. Hằng năm, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp đều có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Từ năm 2012 đến năm 2017, riêng Trung ương Đoàn tổ chức 53 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp dưới nhiều hình thức (02 tháng, 05 ngày, 07 ngày) với 6.600 học viên tham gia. Ngày 16/12/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2264/2014/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020”. Sau hơn ba năm triển khai thực hiện Đề án, kết quả thu được là rất đáng khích lệ, số lượng cán bộ Đoàn được đào tạo tăng lên, chương trình, nội dung bồi dưỡng được chuẩn hóa từng bước. Từ năm 2015 đến năm 2017, đã tổ chức 38 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 3.618 cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp. Trong đó, Bí thư Đoàn cấp xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc huyện nghèo chiếm 50%, còn lại là cán bộ chủ chốt và giảng viên, báo cáo viên cấp huyện, cấp tỉnh. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng hoàn thiện bước đầu chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng gồm: Chương trình bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cơ bản về công tác Đoàn, Hội, Đội (chương trình 2 tháng); chương trình đào tạo theo chức danh: Bí thư Đoàn cấp tỉnh, Bí thư Đoàn cấp huyện, Bí thư Đoàn cấp cơ sở; 06 chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ: công tác tổ chức của Đoàn; công tác tuyên giáo; công tác kiểm tra và nghiệp vụ công tác Đoàn kết tập hợp thanh niên, công tác thiếu nhi, công tác Đoàn trong trường học, cho cán bộ chuyên trách của Đoàn các cấp; xây dựng được hệ thống ngân hàng thi trắc nghiệm chương trình bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cơ bản về công tác Đoàn, Hội, Đội (chương trình 2 tháng).

Tuy nhiên, qua thực tế triển khai công tác đào tạo bồi dưỡng những năm qua còn một số khó khăn, tồn tại: Trình độ, năng lực của đội ngũ giảng viên, báo cáo viên còn hạn chế, nhất là về nghiệp vụ và kỹ năng công tác thanh thiếu nhi, số lượng còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn đặt ra; Hệ thống tài liệu, giáo trình thiếu cập nhật; Phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng còn chưa rõ ràng, dẫn đến chồng chéo trong quá trình thực hiện; khả năng tham mưu, kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng ở tổ chức Đoàn các cấp gặp nhiều khó khăn; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội triển khai thực hiện chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả ở các cấp bộ đoàn.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ đoàn có sự luân chuyển nhanh, nhu cầu tuyển dụng để bổ sung lớn và mang tính thường xuyên đặt ra nhu cầu đào tạo bồi dưỡng, tập huấn lớn. Nhiệm kỳ 2012 - 2017, các cấp bộ đoàn bao gồm cấp trung ương, cấp tỉnh, huyện, cấp xã có 13.895 cán bộ Đoàn được luân chuyển, bố trí công tác khác, trong đó, cấp trung ương có 52 cán bộ; tỉnh là 665 cán bộ, cấp huyện là 2.921 và cấp xã là 10.257 cán bộ. Đa số Đoàn cấp tỉnh không chủ động được công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn vì không có trường hoặc trung tâm có chức năng chuyên trách thực hiện công việc này; đội ngũ giảng viên, báo cáo viên chưa được chuẩn hóa. Công tác bồi dưỡng, tập huấn của các tỉnh, thành chủ yếu phụ thuộc vào trường chính trị tỉnh hoặc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Điều kiện kinh phí thấp không đáp ứng được nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội thường được lồng ghép với các nội dung, chương trình đào tạo, tập huấn khác nên thiếu tính chuyên sâu, thời gian thực hành kỹ năng ít, chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa sát với đối tượng và thực tế, đòi hỏi của thực tiễn công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Hiện nay, khoa học, công nghệ phát triển mạnh mẽ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông và cuộc cách mạng 4.0; đất nước đang hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới; thanh niên có sự phân hóa và đa dạng về khu vực đối tượng; trình độ học vấn, tư tưởng chính trị, hiểu biết xã hội và nhu cầu của thanh thiếu nhi ngày càng cao, rất đa dạng và phong phú đang đặt ra yêu cầu bức thiết phải đổi mới đối với tổ chức Đoàn, Hội, Đội và cán bộ Đoàn các cấp trong công tác tập hợp, đoàn kết, giáo dục, phát huy và đồng hành với thanh niên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ Đoàn cấp cơ sở. Do đặc thù về sự luân chuyển nhanh của đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp nên công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Đoàn cần phải thường xuyên để bổ sung kịp thời đội ngũ cán bộ và phải được đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Trước yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn khách quan, tính cấp thiết và lâu dài của công tác cán bộ, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng “**Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022**” nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp có tâm, có tầm, đảm bảo trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong tình hình mới.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Các văn bản của Đảng

- Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng.

- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”; Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”.

- Kết luận số 62-KL/TW ngày 28/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa XI) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở.

- Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01/2/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị về kế hoạch thực hiện nghị quyết hội nghị lần thứ 7, khoá XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp.

2. Các văn bản của Nhà nước

- Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ về “Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

- Quyết định số 2474/QĐ-TTg, ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020”.

- Quyết định số 2264/2014/QĐ-TTg ngày 16/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020”.

- Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025 xác định mục tiêu: “Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế”.

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Chỉ thị số 28/CT-TTg, ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

3. Các văn bản của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

- Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

- Quyết định số 1070-QĐ/TWĐTN-HVTTNVN ngày 25/02/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành chương trình bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội.

- Quyết định số 1071-QĐ/TWĐTN-HVTTNVN ngày 25/02/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành các chương trình bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo nghiệp vụ công tác.

- Quyết định số 1072-QĐ/TWĐTN-HVTTNVN ngày 25/02/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành chương trình bồi dưỡng cán bộ theo chức danh.

4. Căn cứ thực tiễn

- Thực tiễn đòi hỏi công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hiện nay trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đất nước hội nhập sâu rộng với khu vực và quốc tế.

- Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực và chuẩn hóa về kiến thức, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp là rất lớn và mang tính thường xuyên.

- Đổi mới về nội dung, chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách và mang tính lâu dài để đáp ứng những yêu cầu mới trong công tác Đoàn, Hội, Đội.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, QUY MÔ

1. Quan điểm

- Cán bộ Đoàn là nguồn cán bộ bổ sung cho Đảng và hệ thống chính trị. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội là nhiệm vụ thường xuyên của Đoàn thanh niên, của Đảng và Nhà nước, đồng thời là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đoàn, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của từng địa phương, đơn vị, đặc biệt tập trung cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội cơ sở ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, khu vực đặc thù, địa bàn phức tạp về tình hình an ninh, trật tự.

- Cán bộ là gốc của mọi công việc, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp là cơ sở để nâng cao hiệu quả công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các cấp, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đơn vị.

- Tính thực tiễn và chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng là yếu tố quan trọng hàng đầu để xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội có đầy đủ năng lực, phẩm chất ngang tầm nhiệm vụ.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng phải gắn với thực tiễn phong trào Đoàn và đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao năng lực

đội ngũ cán bộ, bao gồm: Đổi mới cách tiếp cận, nội dung, chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá.

2. Mục tiêu của Đề án từ năm 2018 - 2022

a. Mục tiêu chung

- Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ đoàn các cấp, tiến tới chuẩn hoá trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên với cán bộ đoàn.

- Nâng cao trình độ, tính thực tiễn, năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, có hoài bão và ý chí cách mạng; có trình độ, năng lực, sự hiểu biết đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; giúp Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, của nhà nước và nhân dân.

- Tạo nguồn cán bộ kế cận cho Đại hội Đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022 - 2027, bổ sung nguồn cán bộ cho Đảng và hệ thống chính trị.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp, trong đó quan tâm đào tạo Bí thư Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã thuộc các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, báo cáo viên cấp Trung ương và cấp tỉnh tham gia giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội.

b. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ đoàn chủ chốt từ cấp huyện trở lên được đào tạo trình độ lý luận chính trị.

- 100% cán bộ Đoàn chủ chốt cấp tỉnh và cấp huyện được bồi dưỡng nâng cao năng lực, lãnh đạo quản lý, lãnh đạo, năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện; bồi dưỡng, cập nhật, bổ sung kiến thức về các vấn đề: đối ngoại, an ninh quốc phòng, kinh tế chính trị, xã hội, quản lý kinh tế...

- 100% Bí thư đoàn cấp tỉnh; Bí thư đoàn cấp huyện và cán bộ đoàn quy hoạch các chức danh trên được bồi dưỡng kiến thức chuẩn hoá chức danh.

- 100% Bí thư Đoàn cấp xã (mới được bầu), được đào tạo kiến thức, nghiệp vụ cơ bản về công tác Đoàn - Hội - Đội.

- 100% cán bộ đoàn chuyên trách cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện được bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ,

kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội góp phần nâng cao năng lực và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Đoàn.

- 100% giảng viên, báo cáo viên, giảng viên kiêm chức đang làm công tác giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn được bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ, cập nhật kiến thức.

3. Phạm vi, đối tượng và quy mô thực hiện

3.1. Phạm vi

Đề án được thực hiện từ năm 2018 đến năm 2022 trên phạm vi toàn quốc.

3.2. Đối tượng

Đề án xác định đối tượng đào tạo, bồi dưỡng là cán bộ đoàn, cán bộ đoàn làm công tác hội, cán bộ đoàn làm công tác đội, cụ thể như sau:

3.2.1. Đối với Trung ương Đoàn

+ Đối tượng đào tạo (*nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị*): Lãnh đạo, cán bộ các ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng bồi dưỡng cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý (*kiến thức về đối ngoại, an ninh quốc phòng, kinh tế, chính trị, xã hội, quản lý kinh tế...*): Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; lãnh đạo các Ban phong trào, Văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng bồi dưỡng dự nguồn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn: Cán bộ quy hoạch phó Ban phong trào, Văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng bồi dưỡng theo chức danh: Trưởng, phó Ban phong trào và văn phòng Trung ương Đoàn, (*cán bộ quy hoạch các chức danh trên*).

+ Đối tượng bồi dưỡng về nghiệp vụ: Cán bộ các ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng bồi dưỡng kiến thức bổ trợ: Ngoại ngữ (tiếng Anh); tin học; an ninh quốc phòng; nghiệp vụ ở một số lĩnh vực (*tổ chức cán bộ, tài chính kế toán, phóng viên, biên tập viên...*): Lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào, văn phòng Trung ương Đoàn; phóng viên, biên tập viên trẻ.

+ Đối tượng bồi dưỡng tại nước ngoài (*theo Đề án 165 của BTCTW Đảng và các dự án, đề án của các bộ, ban, ngành*): Lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào, văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng tài năng trẻ bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ đoàn: Sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc (*trong và ngoài nước*), cán bộ trẻ có triển vọng của các ngành khác có năng khiếu làm công tác đoàn, hội, đội.

+ Đối tượng bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên làm công tác bồi dưỡng cán bộ Đoàn - Hội - Đội: Cán bộ, giảng viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, cán bộ các ban phong trào, các Trung tâm sự nghiệp thuộc Trung ương Đoàn.

+ Đối tượng bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn: Lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào Trung ương Đoàn (*thông qua chủ trương cử đi công tác tại cơ sở*).

3.2.2. Đối với địa phương

+ Đối tượng đào tạo (*nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị*): Lãnh đạo, cán bộ đoàn chuyên trách cấp tỉnh; cấp huyện và cấp cơ sở.

+ Đối tượng bồi dưỡng theo chuyên đề cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý (*kiến thức về đối ngoại, an ninh quốc phòng, kinh tế, chính trị, xã hội, , quản lý kinh tế...*): Cán bộ đoàn chủ chốt của đoàn cấp tỉnh và đoàn cấp huyện và quy hoạch các chức danh trên.

+ Đối tượng bồi dưỡng dự nguồn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn: Cán bộ quy hoạch Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cấp tỉnh.

+ Đối tượng bồi dưỡng theo chức danh: Cán bộ được quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp tỉnh; Bí thư Đoàn cấp huyện, cán bộ đoàn được quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp huyện; Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên cấp tỉnh (thành); chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh (thành); Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh (thành) và cán bộ được quy hoạch các chức danh trên; Bí thư Đoàn cơ sở, cán bộ được quy hoạch chức danh này.

+ Đối tượng bồi dưỡng về nghiệp vụ: Lãnh đạo các ban chuyên môn của Đoàn cấp tỉnh; cán bộ đoàn chuyên trách Đoàn cấp tỉnh; cán bộ Đoàn, Hội chủ chốt khối doanh nghiệp, khối công nhân lao động cấp huyện; bồi dưỡng cán bộ Hội LHTN Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam cấp tỉnh, cấp trường; cán bộ làm công tác Đội cấp cơ sở; Bí thư, phó bí thư đoàn cơ sở.

+ Đối tượng bồi dưỡng kiến thức bổ trợ: Ngoại ngữ (tiếng Anh); tin học; an ninh quốc phòng; nghiệp vụ ở một số lĩnh vực: Cán bộ đoàn trong toàn hệ thống (*từ cấp tỉnh trở xuống*).

+ Đối tượng bồi dưỡng tại nước ngoài (*theo Đề án 165 của BTCTW Đảng và các dự án, đề án của các bộ, ban, ngành*): Lãnh đạo, cán bộ Đoàn cấp tỉnh; lãnh đạo, cán bộ đoàn cấp huyện (*theo phân cấp và yêu cầu nhân sự cụ thể của Đề án*).

+ Đối tượng bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên làm công tác bồi dưỡng cán bộ Đoàn - Hội - Đội: Lãnh đạo các Ban chuyên môn Đoàn cấp tỉnh, cán bộ giáo viên các trường Đoàn, Trung tâm thuộc Đoàn cấp tỉnh, cán bộ các Trường Chính trị tỉnh được phân công giảng dạy về công tác Đoàn.

+ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho Bí thư đoàn trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

+ Đối tượng bồi dưỡng cán bộ thông qua chủ trương cử đi công tác tại cơ sở: Lãnh đạo, cán bộ cơ quan chuyên trách Đoàn cấp tỉnh.

3.3 Quy mô

3.3.1 Về đào tạo

3.3.1.1. Cấp Trung ương

- Đào tạo thường xuyên: Hằng năm rà soát và theo nhu cầu của cán bộ (từ 15 - 20 cán bộ).

- Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị: Hằng năm tổ chức từ 5-6 lớp với tổng số trên 300 học viên.

- Đào tạo trình độ Đại học (chính quy và văn bằng 2): Hằng năm tuyển sinh đào tạo 06 chuyên ngành với tổng số khoảng 500 sinh viên.

3.3.1.2. Cấp tỉnh (thành), Quận (huyện)

- Đào tạo thường xuyên: Hằng năm rà soát và theo nhu cầu của cán bộ (theo từng địa phương).

3.3.2. Về bồi dưỡng

3.3.2.1. Cấp Trung ương

- Bồi dưỡng cập nhật, bổ sung kiến thức: 01lớp/năm với tổng số 160 - 180 học viên.

- Bồi dưỡng cán bộ theo chức danh:

+ Lớp cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên BCH TW Đoàn: 02 lớp/nhiệm kỳ với tổng số 151 học viên.

+ Lớp dự nguồn Ủy viên BCH TW Đoàn: 01 lớp/nhiệm kỳ với tổng số từ 150 - 180 học viên.

+ Lớp bồi dưỡng Bí thư đoàn cấp tỉnh và quy hoạch Bí thư đoàn cấp tỉnh: 02 lớp/nhiệm kỳ với tổng số 180 - 200 học viên.

+ Lớp bồi dưỡng Bí thư đoàn cấp huyện và quy hoạch Bí thư đoàn cấp huyện: 06 lớp/ năm với tổng số 3.000 học viên/nhiệm kỳ.

+ Lớp bồi dưỡng Chủ tịch Hội LHTN cấp tỉnh và quy hoạch Chủ tịch Hội LHTN cấp tỉnh: 02 lớp/nhiệm kỳ với tổng số 150 học viên/lớp.

+ Lớp bồi dưỡng Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh và quy hoạch Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh: 02 lớp/nhiệm kỳ với tổng số 60 học viên/lớp.

+ Lớp bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh và quy hoạch Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh: 02 lớp/nhiệm kỳ với tổng số 130 học viên/lớp.

+ Lớp bồi dưỡng Bí thư Đoàn xã và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn xã (đối với các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013): 03 lớp/năm với 100 học viên/lớp.

- *Bồi dưỡng về nghiệp vụ:* Hai năm tiến hành tổ chức 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tổ chức - kiểm tra; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Văn phòng; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tuyên giáo; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác thiếu nhi; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội sinh viên; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Đoàn trường học; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội LHTN với tổng số 100 học viên/lớp.

- *Bồi dưỡng bổ trợ kiến thức:* Hằng năm có từ 100 - 120 cán bộ.

- *Bồi dưỡng tại nước ngoài:* Hằng năm có từ 10 - 15 cán bộ.

- *Bồi dưỡng kiến thức Đoàn - Hội - Đội:* Theo nhu cầu hằng năm

- *Bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ Đoàn:* 01 lớp/năm với tổng số 40 - 50 học viên.

- *Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên:* 02 lớp/năm với tổng số 60 học viên/lớp.

- *Bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn:* Rà soát, tổ chức thường xuyên cho lãnh đạo, cán bộ đoàn tại các ban phong trào Trung ương Đoàn bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn thông qua chủ trương đi cơ sở.

3.3.2.2. Cấp tỉnh (thành)

Cấp tỉnh (thành) đoàn căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và các điều kiện, đặc điểm riêng của địa phương mình để xây dựng quy mô đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp, nhưng trên nguyên tắc đảm bảo mức tối thiểu sau:

- *Hằng năm rà soát, tổ chức:* 01 lớp bồi dưỡng theo chuyên đề cập nhật kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý; lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về (Công tác xây dựng Đoàn; công tác thiếu nhi, trường học; công tác phong trào); 01 bồi dưỡng kiến thức bổ trợ; 01 lớp bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên; bồi dưỡng tại nước ngoài; bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn...

- *Tổ chức 02 lớp/nhiệm kỳ:* Các chương trình bồi dưỡng theo chức danh: Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho Ủy viên BCH tỉnh (thành) đoàn, cán bộ chủ chốt cấp huyện; bồi dưỡng Bí thư huyện đoàn và quy hoạch Bí thư huyện đoàn (tương đương); bồi dưỡng Bí thư đoàn xã và quy hoạch Bí thư đoàn xã (tương đương); bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho Bí thư đoàn trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ của Đề án

- Hoàn thiện chính sách và các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ như: Nghiên cứu ban hành quy định về phân cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng giữa Trung ương Đoàn, Đoàn cấp tỉnh và Đoàn cấp huyện; ban hành quy định về chế độ chính sách đối với người đi học, quy chế đào tạo, bồi dưỡng, quy chế học tập, nghiên cứu thực tế của cán bộ Đoàn, Hội, Đội...

- Khảo sát đánh giá năng lực của các cơ sở đào tạo, gồm đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Khảo sát thực trạng đội ngũ, đánh giá nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn.

2. Giải pháp thực hiện Đề án

2.1. Xác định vị trí việc làm và phân cấp trong quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội

- Các cấp bộ Đoàn thống nhất việc sử dụng cán bộ theo vị trí việc làm với khung năng lực cho từng vị trí việc làm quản lý, vị trí việc làm chuyên môn... từ đó xác định nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp phù hợp với từng cấp bộ Đoàn và từng đối tượng cụ thể.

- Xác định rõ trách nhiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn trong các mối quan hệ cơ bản sau đây:

+ Mối quan hệ giữa các đơn vị của Trung ương Đoàn trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Ban Tổ chức Trung ương Đoàn là đơn vị chủ trì, xây dựng hoạch định chiến lược về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam là đơn vị có chức năng đào tạo, bồi dưỡng chịu trách nhiệm phối hợp với các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn, hỗ trợ các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc trong xây dựng, hoàn thiện chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo phân cấp và kiểm tra giám sát thực hiện Đề án tại các địa phương.

+ Mối quan hệ giữa Trung ương Đoàn với Đoàn cấp tỉnh trong việc phân cấp đối tượng quản lý và đào tạo cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Đoàn cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo phân cấp đối tượng.

+ Mối quan hệ giữa Đoàn cấp tỉnh với Đoàn cấp huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Đoàn cấp huyện có trách nhiệm bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ bí thư chi đoàn, phó bí thư chi đoàn, nguồn bí thư chi đoàn; Tổng phụ trách và phó Tổng phụ trách Đội; chi hội trưởng, chi hội phó; trưởng các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm.

2.2. Đổi mới, nâng cao chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

Đổi mới, cập nhật nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo tính khoa học, liên thông và có tính kế thừa giữa các chương trình tránh tình trạng trùng lặp về nội dung kiến thức giữa các chương trình, các hệ, các bậc đào tạo, bồi dưỡng.

Các nội dung đào tạo, bồi dưỡng cần được chỉnh sửa theo hướng tăng cường trang bị kỹ năng làm việc cho đội ngũ cán bộ đoàn, trên cơ sở kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn. Việc thiết kế nội dung, tài liệu, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng cũng cần chú ý đến việc xây dựng, hoàn thiện để ban hành các khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng có phân cứng cơ bản mang tính bắt buộc, có phần mềm tự chọn linh hoạt; chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn trong đội ngũ học viên để phù hợp với thực tế, phù hợp với từng loại chức danh cán bộ.

Các chuyên đề được thiết kế theo cấu trúc “mở”, cho phép giảng viên, báo cáo viên cập nhật thường xuyên các nội dung và tư liệu mới từ các văn bản của Đảng, Nhà nước, của Đoàn phù hợp với thời điểm bồi dưỡng; mỗi chuyên đề đều có câu hỏi ôn tập, câu hỏi thảo luận hoặc bài tập tình huống để thực hiện trên lớp. Cuối mỗi chuyên đề đều có danh mục tài liệu tham khảo.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng; khuyến khích việc xây dựng các phần mềm, công cụ hỗ trợ về tạo bài giảng, chấm bài, quản lý lớp học... để từng bước tiến tới thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến với những nội dung phù hợp nhằm đa dạng các đối tượng, tăng cường tính tương tác giữa học viên và báo cáo viên, giảng viên.

2.3. Gắn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn, hội, đội với nhu cầu thực tiễn; gắn quy hoạch cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nhằm chuẩn hoá trong công tác cán bộ, nhất là giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, luân chuyển.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cần gắn chặt với nhu cầu thực tiễn của cán bộ đoàn, hội, đội với nhu cầu của chính họ trên cương vị công tác và trang bị những tri thức mới, hiện đại. Các cấp bộ đoàn cần nắm chắc nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ đoàn các cấp qua nhiều cách như điều tra, phỏng vấn; đồng thời phải nghiên cứu kinh nghiệm trong nước (*các bộ, ban, ngành*) và nước ngoài để bổ sung, hoàn thiện các chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho từng đối tượng cán bộ.

Từng bước quy định việc chuẩn hoá cán bộ đoàn; khi được tuyển dụng nhất thiết phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức công tác đoàn, hội, đội.

Trên cơ sở phê duyệt quy hoạch của cấp trên, cán bộ đoàn được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo của đoàn các cấp nhất thiết phải được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý theo các chương trình nhằm đạt các tiêu chí để có thể bổ nhiệm vào các chức danh được quy hoạch; chỉ giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm vào các chức danh khi đã có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh (*lĩnh vực phụ trách*) dự kiến. Sau đào tạo, bồi dưỡng phải có nhận xét, đánh giá để xác định đúng năng lực, trình độ của

cán bộ đoàn và hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng. Trên cơ sở nhận xét, đánh giá để có kế hoạch bố trí, sử dụng cán bộ và tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng. Đẩy mạnh luân chuyển cán bộ nhằm tạo điều kiện rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong môi trường thực tiễn ở cơ sở.

2.4. Đa dạng hóa các nguồn lực để triển khai hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội

Hàng năm Trung ương Đoàn dành một khoản kinh phí cố định cho công tác này, tránh tình trạng bị động trước khi triển khai mỗi chương trình, Đề án đào tạo liên quan.

Xác lập, phát huy việc hợp tác đào tạo, bồi dưỡng quốc tế cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội với các quốc gia có tổ chức Đoàn thanh niên thường xuyên quan hệ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh như: Trung Quốc, Nga, Lào, Campuchia...

Tăng cường tranh thủ các nguồn học bổng quốc tế hiện có để cử cán bộ lãnh đạo, quản lý đi học tại nước ngoài, ví dụ như các học bổng dành cho CBCCVC (ODA; JDS, ALA, Endeavour, ADB...) theo đề án 165 của Ban Tổ chức Trung ương.

Tăng cường vận động và huy động trí thức người Việt Nam ở nước ngoài (qua đại sứ quán, các tổ chức, cơ quan của Đảng, Nhà nước tại nước ngoài; các ban cán sự đoàn, các hội Thanh niên, hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài) để tham gia thúc đẩy các chương trình hợp tác quốc tế trong đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý; tham gia cùng cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành thực hiện các dự án, đề án nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý, đồng thời giải quyết các vấn đề thực tế của đất nước, địa phương; khuyến khích người đi học đóng góp một phần kinh phí để tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Bên cạnh đó Trung ương Đoàn xây dựng chính sách thu hút các chuyên gia, học viên, sinh viên ở nước ngoài về đóng góp, cống hiến xây dựng đất nước. Nghiên cứu phát triển hình thức “đào tạo các đào tạo viên”. Mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý sau khi tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng sẽ phổ biến, truyền đạt, chia sẻ kỹ năng, kiến thức cho cán bộ lãnh đạo cấp dưới và cùng cấp. Như vậy, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng thông qua các chương trình này sẽ được nhân rộng.

2.5. Xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng; thường xuyên cập nhật kiến thức, thông tin cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên.

Chủ động xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, báo cáo viên để đáp ứng tốt những yêu cầu của thời kỳ mới; từng bước chuẩn hoá việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ này gắn với tiêu chuẩn chức danh. Thời gian tới, tiếp tục

củng cố ngay từ khâu tuyển dụng, tạo nguồn với việc ưu tiên tuyển chọn những người vừa có năng lực chuyên môn, vừa có năng lực sư phạm tốt, cùng với nền tảng tư tưởng chính trị, đạo đức vững vàng đảm bảo về số lượng và chất lượng. Trong đó, chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên đầu đàn, giàu kinh nghiệm thực tiễn; bồi dưỡng cán bộ giảng viên, khoa học trẻ, đảm bảo hội đủ các điều kiện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận, nghiệp vụ sư phạm, trình độ ngoại ngữ và tin học, gắn lý luận với thực tiễn đáp ứng yêu cầu giảng dạy tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đủ sức thay thế và đảm trách nhiệm vụ do thế hệ cán bộ trước để lại. Việc đào tạo, phát triển cán bộ trẻ phải toàn diện, được thực hiện theo nhiều phương thức nhằm phát huy tốt tiềm năng, thể mạnh bản thân và tập thể khoa học.

Bên cạnh việc tích cực đưa giảng viên đi đào tạo chuyên môn, đạt chuẩn về trình độ thạc sĩ, tiến sĩ phải gắn kết với đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy tích cực... Đồng thời, đưa giảng viên trẻ của Học viện đi học tập, nghiên cứu thực tế tại các địa phương (*các trường chính trị cấp tỉnh*), hoặc tham gia các khoá học tại nước ngoài (*chương trình đào tạo 165*), đảm bảo gắn kết giữa nghiên cứu, giảng dạy với am hiểu thực tiễn là nhiệm vụ bắt buộc đối với giảng viên.

Thực hiện chiến lược đào tạo cán bộ giảng dạy không chỉ hướng tới tuyển chọn và phát hiện năng lực của giảng viên trẻ, đưa đi đào tạo mà còn xây dựng cơ chế phân loại, đánh giá chất lượng đội ngũ này để đào tạo, bồi dưỡng, gắn với khuyến khích, khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, đảm bảo xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy chuyên nghiệp và chất lượng cao.

Xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên thỉnh giảng, giảng viên kiêm chức, đặc biệt là từ đội ngũ cán bộ Đoàn cấp tỉnh, giúp chủ động trong tổ chức đào tạo cho cán bộ Đoàn cấp cơ sở. Việc đội ngũ cán bộ Đoàn cấp tỉnh tham gia nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng có vai trò quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và nguồn giảng viên, báo cáo viên theo Kết luận số 57-KL/TW ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” đã nêu rõ nhiệm vụ: “có chính sách và biện pháp thu hút đội ngũ giảng viên kiêm chức, kiêm nhiệm, thỉnh giảng”. Để thực hiện hiệu quả chủ trương trên, trong những năm tới Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh sẽ xây dựng quy định việc bắt buộc đối với cán bộ đoàn chủ chốt cấp tỉnh (*Bí thư, Phó Bí thư tỉnh, thành đoàn*) tham gia báo cáo viên các lớp bồi dưỡng do cấp tỉnh tổ chức. Bên cạnh đó sẽ quy định về thời gian tham gia công tác đào tạo bồi dưỡng, số giờ giảng tối thiểu bắt buộc cho cán bộ đoàn chủ chốt cấp tỉnh một năm là 5% thời gian làm việc trong giờ hành chính (*tương đương 12 ngày làm việc*); Quy

định về việc xác nhận giờ giảng, nội dung bài giảng gắn với việc đánh giá cán bộ; Chế độ liên quan như: phụ cấp đứng lớp, chế độ cập nhật kiến thức... và chế tài xử lý khi cán bộ không thực hiện.

Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm, người học tham gia tích cực vào quá trình đào tạo. Đào tạo phải giúp học viên tiếp tục tự học, bổ sung, mở rộng và nâng cao kiến thức; rèn luyện về phương pháp tư duy; vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn. Phân định rõ giữa đào tạo với bồi dưỡng; giữa đào tạo đạt chuẩn và đào tạo, bồi dưỡng phát triển kỹ năng để từ đó xác định nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng một cách phù hợp.

Đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả đào tạo, bảo đảm khách quan, thực chất. Hình thành hệ thống kiểm định đánh giá chất lượng các cơ sở đào tạo và các chương trình đào tạo, quy trình và tiêu chí đánh giá cán bộ sau đào tạo.

2.6. Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong hệ thống của Đoàn từ Trung ương đến các địa phương

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đáp ứng các nhiệm vụ liên quan đến Đề án: đào tạo chính quy dài hạn các cấp học và bồi dưỡng cán bộ chủ chốt từ cấp huyện trở lên và Bí thư, cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013.

Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở địa phương cần có kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để tham gia thực hiện các mục tiêu của Đề án. Trong đó, hệ thống các trường chính trị, các đơn vị của Đoàn cấp tỉnh được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn cần được quan tâm đầu tư để có thể tham gia tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng Đoàn, Hội, Đội dành cho cấp cơ sở theo Đề án.

Các tỉnh, thành đoàn, huyện đoàn cần tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm cấp nguồn kinh phí thỏa đáng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022” do ngân sách nhà nước cấp, được phân bổ trong dự toán ngân sách hằng năm của Trung ương Đoàn, trong đó:

+ Kinh phí thực hiện Đề án từ năm 2018 đến 2020 do ngân sách Trung ương đảm bảo và được cấp theo “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Kinh phí thực hiện Đề án từ năm 2021 đến 2022 do ngân sách Trung ương đảm bảo trên cơ sở Trung ương Đoàn đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho kéo dài “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020”.

- Kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương, đơn vị do ngân sách các địa phương đảm bảo, thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước.

VI. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

- Hoàn thiện và chuẩn hóa các chương trình, tài liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo Đề án và được sử dụng thống nhất trong toàn quốc giai đoạn tiếp theo.

- Đào tạo chuẩn hóa theo chức danh cho 100% Bí thư Đoàn cấp tỉnh và nguồn Bí thư Đoàn cấp tỉnh; 100% Bí thư Đoàn cấp huyện và nguồn Bí thư Đoàn cấp huyện; 100% chủ tịch Hội LHTN, chủ tịch Hội Sinh viên, chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh (thành) và quy hoạch chức danh; 100% Bí thư Đoàn cơ sở và nguồn quy hoạch Bí thư Đoàn cơ sở trong cả nước.

- Nâng cao năng lực và chuẩn hóa nghiệp vụ cho 100% cán bộ làm công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, cán bộ làm công tác Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội TNTP Hồ Chí Minh ở Trung ương Đoàn và trường, phó các ban của Đoàn cấp tỉnh; cán bộ chủ chốt đoàn cấp huyện và cấp cơ sở.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuẩn hóa kiến thức, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội cho 100% cán bộ ở Trung ương Đoàn và Đoàn cấp tỉnh; 100% Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho 100% cán bộ đương chức và cán bộ nguồn Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

- Chuẩn hóa kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên giảng dạy về công tác thanh thiếu nhi trong cả nước, giúp Đoàn thanh niên cấp tỉnh chủ động được đội ngũ giảng viên, báo cáo viên góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong cả hệ thống.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án. Hàng năm, lập kế hoạch, dự toán kinh phí do Trung ương Đoàn thực hiện theo Đề án gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thống kê, phân tích thực trạng cán bộ trong toàn hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để ban hành chuẩn yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức danh và vị trí công tác.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện bộ công cụ, các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, xuất bản và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Giao Ban Tổ chức Trung ương Đoàn là đơn vị chủ trì, xây dựng hoạch định chiến lược công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn, hội, đội trong toàn hệ thống; phối hợp với Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam và các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo nội dung của Đề án.

- Phối hợp với trường chính trị các tỉnh, thành phố để phát huy đội ngũ giảng viên của các đơn vị trong phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại địa phương.

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án.

- Thực hiện phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng Trung ương Đoàn chịu trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng: Cán bộ đương chức hoặc cán bộ trong quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; Cán bộ của cơ quan Trung ương Đoàn; Bí thư và cán bộ trong quy hoạch Bí thư Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện; chủ tịch Hội LHTN, chủ tịch Hội Sinh viên, chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh (thành) và quy hoạch chức danh; sinh viên tốt nghiệp giỏi, xuất sắc (trong và ngoài nước), cán bộ trẻ có triển vọng; Lãnh đạo các Ban chuyên môn, văn phòng Đoàn cấp tỉnh.

2. Trung ương Hội liên hiệp Thanh niên Việt nam - Trung ương Hội Sinh viên Việt nam - Hội đồng đội Trung ương

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đoàn và Học viện Thanh thiếu niên Việt nam xây dựng chương trình, giáo trình các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đoàn và Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam trong việc tổ chức, quản lý các lớp bồi dưỡng theo Đề án.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án đối với các tỉnh, thành đoàn.

3. Đoàn Thanh niên cấp tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, đơn vị duyệt kinh phí.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội theo phân cấp đào tạo, bồi dưỡng.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên cấp huyện chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hằng năm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kinh phí.

- Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Đề án của Trung ương Đoàn theo quy định.

- Thực hiện phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng: Đoàn cấp tỉnh chịu trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng: Lãnh đạo, cán bộ chuyên trách Đoàn, Hội, Đội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở thuộc địa bàn hoặc lĩnh vực phụ trách, quản lý (trừ đối tượng Trung ương Đoàn đã đào tạo, bồi dưỡng) khi đảm bảo các yêu cầu cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên, báo cáo viên.

3. Đoàn Thanh niên cấp huyện

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, đơn vị duyệt kinh phí.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội theo phân cấp đào tạo, bồi dưỡng.

- Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh.

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

PHỤ LỤC DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

(Kèm theo Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022)

I/ VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

1. Đối với cấp Trung ương

1.1 Cử cán bộ đi đào tạo thường xuyên nâng cao trình độ lý luận chính trị; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn như: văn bằng 2, thạc sĩ, tiến sĩ...

1.2 Hằng năm tổ chức các khoá đào tạo trình độ Trung cấp lý luận chính trị tại Học viện Thanh thiếu niên.

+ Nội dung đào tạo: Theo Quyết định 1479/QĐ-HVCTQG, ngày 21/4/2014 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và các hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.

+ Thời gian đào tạo: 9 tháng.

+ Hình thức đào tạo: Tổ chức lớp bồi dưỡng không tập trung.

+ Phương thức đào tạo: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

1.3 Đào tạo trình độ Đại học (*chuyên ngành: Công tác thanh thiếu niên; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước; Quản lý Nhà nước; Luật; Quan hệ quần chúng; Công tác xã hội*).

+ Nội dung đào tạo: Theo các chuyên ngành cụ thể nêu trên.

+ Thời gian đào tạo: 4 năm.

+ Hình thức đào tạo: Đào tạo chính quy và vừa học vừa làm (*văn bằng 2*).

+ Phương thức đào tạo: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

2. Đối với cấp tỉnh

- Cử cán bộ đoàn tham gia đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị và trình độ chuyên môn.

3. Đối với cấp huyện

- Cử cán bộ đoàn tham gia đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị và trình độ chuyên môn.

II/ VỀ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG

1. Đối với cấp Trung ương

1.1 Bồi dưỡng cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý

+ Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; lãnh đạo các Ban phong trào, văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức lý luận về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội; kiến thức về lãnh đạo quản lý và các chuẩn mực đạo đức của người cán bộ lãnh đạo quản lý; các phương pháp, kỹ năng lãnh đạo quản lý, xử lý tình huống trong lãnh đạo quản lý.

+ Thời gian bồi dưỡng: 08 -10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục hoặc học tại chức theo đợt.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

1.2. Về bồi dưỡng cán bộ theo chức danh

1.2.1. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khoá XI

+ Số lượng: 100% uỷ viên Ban Chấp hành TW Đoàn

+ Nội dung chương trình bồi dưỡng bao gồm các chuyên đề cập nhật thông tin về đường lối đối nội và đối ngoại, công tác xây dựng Đảng và Chính quyền. Những thông tin cập nhật mang tính chiến lược, tình hình thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa nhiều biến động và hội nhập quốc tế sâu rộng.

+ Thời gian bồi dưỡng: 02-03 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Theo các kỳ họp Ban Chấp hành

+ Phương thức đào tạo: Báo cáo các chuyên đề liên quan.

1.2.2. Bồi dưỡng dự nguồn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn

+ Giữa nhiệm kỳ tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ dự nguồn chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn nhiệm kỳ kế tiếp là cán bộ quy hoạch phó Ban phong trào, Văn phòng Trung ương Đoàn; quy hoạch bí thư, phó bí thư đoàn cấp tỉnh.

+ Nội dung bồi dưỡng: Thông tin về đường lối đối nội và đối ngoại, công tác xây dựng Đảng và Chính quyền. Những thông tin cập nhật mang tính chiến

lược, tình hình thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa nhiều biến động và hội nhập quốc tế sâu rộng tác động đến tình hình thanh niên. Kiến thức lý luận về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội; kiến thức về lãnh đạo quản lý và các chuẩn mực đạo đức của người cán bộ lãnh đạo quản lý; các phương pháp, kỹ năng lãnh đạo quản lý, xử lý tình huống trong lãnh đạo quản lý.

+ Thời gian bồi dưỡng: 12 - 15 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và đi thực tế.

1.2.3. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 200 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý, cập nhật tình hình thanh niên.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

a) Thuyết trình;

b) Bài tập tình huống;

c) Đóng vai;

d) Chuyên gia;

đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.4. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn cấp huyện và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp huyện và tương đương

- Số lượng bồi dưỡng: 3.000 cán bộ

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức cập nhật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và tình hình thanh niên; kiến thức quản lý nhà nước về

thanh niên; kiến thức lý luận về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội và kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành.

- Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

a) Thuyết trình;

b) Bài tập tình huống;

c) Đóng vai;

d) Chuyên gia;

đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.5. Bồi dưỡng Chủ tịch Hội LHTN cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội LHTN cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 150 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý về công tác thanh niên, cập nhật tình hình thanh niên.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

a) Thuyết trình;

b) Bài tập tình huống;

c) Đóng vai;

d) Chuyên gia;

đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.6. Bồi dưỡng Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 60 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý về công tác Hội sinh viên, cập nhật tình hình mới trong sinh viên.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;
- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.7. Bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 130 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý về công tác Đội, cập nhật tình hình mới về thiếu nhi.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;

- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.8. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn xã và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn xã và tương đương

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức lý luận, nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội; kiến thức quản lý nhà nước về thanh niên; thực hành kỹ năng công tác thanh thiếu niên và một số kiến thức cập nhật, bổ trợ, thực tế chuyên môn.

+ Thời gian bồi dưỡng: 01 tháng hoặc 2 tháng.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục hoặc học không tập trung theo đợt.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;
- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ

1.3.1. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tổ chức - Kiểm tra

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Tổ chức - Kiểm tra ở Trung ương Đoàn và Trường ban, phó Trường ban Tổ chức - Kiểm tra Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tổ chức, kiểm tra của Đoàn; kỹ năng hoạch định và tổ chức công việc; kỹ năng tổ chức và đánh giá kết quả thực hiện công việc; nghiệp vụ công tác tổ chức, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đoàn và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục
- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.2. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tuyên giáo

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Tuyên giáo ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, phó Trưởng ban Tuyên giáo Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tuyên truyền và giáo dục của Đoàn; kỹ năng hùng biện, thuyết phục; kỹ năng tổ chức sự kiện, truyền thông; nghiệp vụ công tác tuyên truyền, giáo dục của Đoàn và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội LH Thanh niên Việt Nam

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, Phó Trưởng ban Đoàn kết tập hợp thanh niên của Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức về nghiệp vụ công tác Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; công tác đoàn kết tập hợp thanh niên ngoài nước, thanh niên yếu thế, thanh niên dân tộc, tôn giáo, cá nhân tiêu biểu; tác động của thông tin truyền thông đến thanh thiếu nhi và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.4. Bồi dưỡng về nghiệp vụ Đoàn trường học

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Đoàn, Hội Sinh viên ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thanh thiếu nhi trường học của Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.6. Bồi dưỡng Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội sinh viên cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 60 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý về công tác Hội sinh viên, cập nhật tình hình mới trong sinh viên.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;
- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.7. Bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh

+ Số lượng bồi dưỡng: 130 cán bộ

+ Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý về công tác Đội, cập nhật tình hình mới về thiếu nhi.

+ Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;

- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.2.8. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn xã và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn xã và tương đương

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức lý luận, nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội; kiến thức quản lý nhà nước về thanh niên; thực hành kỹ năng công tác thanh thiếu niên và một số kiến thức cập nhật, bổ trợ, thực tế chuyên môn.

+ Thời gian bồi dưỡng: 01 tháng hoặc 2 tháng.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục hoặc học không tập trung theo đợt.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

- a) Thuyết trình;
- b) Bài tập tình huống;
- c) Đóng vai;
- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

1.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ

1.3.1. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tổ chức - Kiểm tra

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Tổ chức - Kiểm tra ở Trung ương Đoàn và Trường ban, phó Trường ban Tổ chức - Kiểm tra Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tổ chức, kiểm tra của Đoàn; kỹ năng hoạch định và tổ chức công việc; kỹ năng tổ chức và đánh giá kết quả thực hiện công việc; nghiệp vụ công tác tổ chức, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đoàn và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục
- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.2. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tuyên giáo

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Tuyên giáo ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, phó Trưởng ban Tuyên giáo Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tuyên truyền và giáo dục của Đoàn; kỹ năng hùng biện, thuyết phục; kỹ năng tổ chức sự kiện, truyền thông; nghiệp vụ công tác tuyên truyền, giáo dục của Đoàn và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.
- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.
- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội LH Thanh niên Việt Nam

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, Phó Trưởng ban Đoàn kết tập hợp thanh niên của Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức về nghiệp vụ công tác Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; công tác đoàn kết tập hợp thanh niên ngoài nước, thanh niên yếu thế, thanh niên dân tộc, tôn giáo, cá nhân tiêu biểu; tác động của thông tin truyền thông đến thanh thiếu nhi và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.
- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.
- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.4. Bồi dưỡng về nghiệp vụ Đoàn trường học

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Đoàn, Hội Sinh viên ở Trung ương Đoàn và Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thanh thiếu nhi trường học của Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Nghiệp vụ Đoàn, công tác Hội Sinh viên trong trường học; công tác giáo dục lý tưởng cho học sinh, sinh viên; vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn đối với Hội Sinh viên Việt Nam và các cuộc vận động lớn của Hội Sinh viên; phương pháp thiết kế và tổ chức triển khai các hoạt động tình nguyện trong học sinh, sinh viên; những mô hình mới trong công tác Đoàn và phong trào sinh viên; kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể của Đoàn, Hội trong trường học và các kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.5. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội Sinh viên Việt Nam

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Đoàn, Hội Sinh viên tại các trường Đại học, Cao đẳng trên toàn quốc.

- Nội dung bồi dưỡng: Nghiệp vụ Đoàn, công tác Hội Sinh viên trong trường học; công tác giáo dục lý tưởng cho học sinh, sinh viên; vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn đối với Hội Sinh viên Việt Nam và các cuộc vận động lớn của Hội Sinh viên; phương pháp thiết kế và tổ chức triển khai các hoạt động tình nguyện trong học sinh, sinh viên; những mô hình mới trong công tác Đoàn và phong trào sinh viên; kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể của Đoàn, Hội trong trường học và các kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.6. Bồi dưỡng về nghiệp vụ Công tác thiếu nhi

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm Công tác thiếu nhi ở Trung ương Đoàn và Trường ban, phó Trường ban Công tác thiếu nhi Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức về chính sách đối với giáo viên làm công tác Đội; công tác Tổng phụ trách Đội, công tác nhi đồng; chương trình rèn luyện phụ trách Đội; mô hình hoạt động thiếu nhi ở cơ sở; công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong tình hình mới; một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.
- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.3.7. Bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ công tác Văn phòng

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Văn phòng ở Trung ương Đoàn và Chánh văn phòng, Phó chánh văn phòng Đoàn cấp tỉnh và cán bộ quy hoạch chức danh này.

- Nội dung bồi dưỡng: Phương pháp thiết kế, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; Công tác tham mưu tổng hợp; công tác thông tin, đối ngoại; công tác tổ chức các hội nghị của Đoàn; công tác phục vụ, hậu cần; công tác quản lý tài chính, một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

1.4. Bồi dưỡng kiến thức Đoàn - Hội - Đội

+ Hằng năm rà soát, tổ chức bồi dưỡng kiến thức Đoàn - Hội - Đội cho 100% cán bộ mới làm công tác đoàn các cấp để đảm bảo việc chuẩn hoá việc tuyển dụng cán bộ Đoàn nhất thiết phải có chứng chỉ Đoàn - Hội - Đội.

+ Nội dung: Các nội dung kiến thức về công tác Đoàn - Hội - Đội.

+ Thời gian bồi dưỡng: 02 tháng.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành.

1.5. Đối tượng bồi dưỡng kiến thức bổ trợ

+ Hằng năm bồi dưỡng bổ trợ kiến thức cho lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào, văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Nội dung bồi dưỡng: Ngoại ngữ (tiếng Anh); tin học; an ninh quốc phòng; nghiệp vụ ở một số lĩnh vực (*tổ chức cán bộ, tài chính kế toán...*).

+ Thời gian bồi dưỡng: theo khung chương trình.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung; thi cấp chứng chỉ.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

1.6. Đối tượng bồi dưỡng tại nước ngoài

+ Hằng năm rà soát, xét duyệt đối tượng bồi dưỡng tại nước ngoài đối với lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào, văn phòng Trung ương Đoàn.

+ Nội dung bồi dưỡng: theo Đề án 165 của BTCTW Đảng và các dự án, đề án của các bộ, ban, ngành.

+ Thời gian bồi dưỡng: theo khung chương trình.

+ Hình thức bồi dưỡng: Dài hạn và ngắn hạn.

1.7. Đối tượng bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ đoàn

+ Hằng năm rà soát, phát hiện bồi dưỡng những sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc của các trường đào tạo (*trong và ngoài nước*), cán bộ trẻ có triển vọng để tạo nguồn cho Đoàn.

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức và kỹ năng về công tác Đoàn - Hội - Đội.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tập trung liên tục.

+ Thời gian: 05 - 07 ngày.

1.8. Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên

+ Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% giảng viên, báo cáo viên là giảng viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, cán bộ các ban phong trào, trung tâm thuộc Trung ương Đoàn; cán bộ, báo cáo viên các ban thuộc đoàn cấp tỉnh, giảng viên các trường Đoàn, trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi cấp tỉnh; giảng viên khoa Dân vận các Trường Chính trị cấp tỉnh.

+ Nội dung bồi dưỡng: Hướng dẫn giảng dạy từng nội dung trong từng chương trình đào tạo, bồi dưỡng; phương pháp tổ chức dạy học và quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; cập nhật kiến thức cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý.

+ Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

1.9. Bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn cho cán bộ thông qua chủ trương cử đi công tác tại cơ sở ít nhất 2 tháng/năm theo chủ trương của Đại hội đoàn toàn quốc lần thứ XI.

+ Số lượng bồi dưỡng: 100% cán bộ đoàn cấp Trung ương

+ Nội dung: thiết kế hệ thống các chuyên đề cần nghiên cứu, thực hiện, nắm kinh nghiệm tại cơ sở ở từng cấp. Gắn với việc rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ ở các lớp bồi dưỡng chức danh.

+ Hình thức bồi dưỡng: cử đi công tác tại cơ sở và thực hiện chuyên đề được phân công.

+ Phương thức: thông qua thực tiễn.

2. Đối với cấp tỉnh

2.1. Bồi dưỡng theo chuyên đề cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý

+ Hằng năm tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ đoàn chủ chốt của đoàn cấp tỉnh và đoàn cấp huyện và quy hoạch các chức danh trên.

+ Số lượng bồi dưỡng: Qua rà soát tình hình cán bộ thực tế

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức lý luận về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội; kiến thức về quản lý kinh tế, lãnh đạo quản lý; các phương pháp, kỹ năng lãnh đạo quản lý, xử lý tình huống trong lãnh đạo quản lý.

+ Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành.

2.2. Bồi dưỡng theo chức danh

2.2.1. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành tỉnh, thành đoàn; cán bộ đoàn chủ chốt cấp huyện (tương đương)

+ Nội dung chương trình bồi dưỡng bao gồm các chuyên đề cập nhật thông tin về chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước. Những thông tin cập nhật mang tính chiến lược, tình hình chính trị, ANQP, phát triển kinh tế- xã hội của địa phương, trong nước và thế giới trước bối cảnh toàn cầu hóa nhiều biến động và hội nhập quốc tế sâu rộng.

+ Thời gian bồi dưỡng: 01 - 02 ngày

+ Hình thức bồi dưỡng: Tập trung

+ Phương thức đào tạo: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

2.2.2. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn cấp huyện và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp huyện và tương đương

- Số lượng bồi dưỡng: Qua rà soát cán bộ

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức cập nhật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội và tình hình thanh niên; kiến thức quản lý nhà nước về thanh niên; kiến thức lý luận về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội và kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành.

- Thời gian bồi dưỡng: 07 - 10 ngày

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

a) Thuyết trình;

b) Bài tập tình huống;

c) Đóng vai;

d) Chuyên gia;

đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

2.2.3. Bồi dưỡng Bí thư Đoàn xã và cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn xã và tương đương

+ Nội dung bồi dưỡng: Kiến thức lý luận, nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội; kiến thức quản lý nhà nước về thanh niên; thực hành kỹ năng công tác thanh thiếu niên và một số kiến thức cập nhật, bổ trợ, thực tế chuyên môn.

+ Thời gian bồi dưỡng: 01 tháng hoặc 2 tháng.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp bồi dưỡng tập trung liên tục hoặc học không tập trung theo đợt.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học. Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp, phát huy tính chủ động tham gia của học viên. Các phương pháp được áp dụng bao gồm:

a) Thuyết trình;

b) Bài tập tình huống;

c) Đóng vai;

- d) Chuyên gia;
- đ) Thảo luận nhóm.

Mỗi chuyên đề cần lựa chọn phương pháp cho phù hợp.

2.2.3. Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho Bí thư đoàn trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

+ Nội dung đào tạo: Những kiến thức lý luận có tính chiến lược, lý luận về chính trị, kinh tế, xã hội; đối ngoại; nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý, sắp xếp công việc; cập nhật tình hình thanh niên; kỹ năng, phương pháp thu hút tập hợp thanh niên và các nghiệp vụ chuyên sâu đối với Bí thư đoàn trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

+ Thời gian đào tạo: 05 ngày/1 năm

+ Hình thức đào tạo: Tổ chức lớp tập trung chia thành 2 đợt.

+ Phương thức đào tạo: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

2.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ

2.3.1. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác xây dựng đoàn

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác Tổ chức - Kiểm tra; Tuyên giáo; Văn phòng ở cơ quan đoàn cấp tỉnh và cán bộ chuyên trách của huyện đoàn, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cấp cơ sở.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, văn phòng của Đoàn; kỹ năng hoạch định và tổ chức công việc; kỹ năng tổ chức và đánh giá kết quả thực hiện công việc; nghiệp vụ công tác tổ chức, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật; công tác tuyên truyền giáo dục, quản lý tài chính của Đoàn và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học

2.3.2. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác phong trào đoàn

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác phong trào ở cơ quan đoàn cấp tỉnh và cán bộ chuyên trách của huyện đoàn, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cấp cơ sở.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác tổ chức các phong trào; công tác Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; công tác đoàn kết tập hợp thanh niên yếu thế, thanh niên dân tộc, tôn giáo, cá nhân tiêu biểu... và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học.

2.3.3. Bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác thiếu nhi, trường học

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% cán bộ mới làm công tác phong trào Đoàn trong trường học; công tác thiếu nhi ở cơ quan đoàn cấp tỉnh và cán bộ chuyên trách của huyện đoàn, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cấp cơ sở.

- Nội dung bồi dưỡng: Những kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác Hội Sinh viên trong trường học; kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể của Đoàn, Hội trong trường học; chính sách đối với giáo viên làm công tác Đội; công tác Tổng phụ trách Đội, công tác nhi đồng; chương trình rèn luyện phụ trách Đội; mô hình hoạt động thiếu nhi ở cơ sở... và một số kiến thức bổ trợ, cập nhật.

- Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

- Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

- Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành thực tế và phương pháp tự học

2.4. Bồi dưỡng kiến thức bổ trợ

+ Hằng năm rà soát, tổng hợp cán bộ đoàn trên địa bàn để bồi dưỡng bổ trợ kiến thức về Ngoại ngữ (tiếng Anh); tin học; an ninh quốc phòng....

+ Nội dung bồi dưỡng: Ngoại ngữ (tiếng Anh); tin học; an ninh quốc phòng.

+ Thời gian bồi dưỡng: theo khung chương trình.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung; thi cấp chứng chỉ.

+ Phương thức bồi dưỡng: Kết hợp giữa giảng lý thuyết với trao đổi, thảo luận, thực hành và phương pháp tự học.

2.5. Bồi dưỡng tại nước ngoài

+ Hằng năm rà soát, xét duyệt đối tượng bồi dưỡng tại nước ngoài đối với lãnh đạo, cán bộ đoàn cấp tỉnh, đoàn cấp huyện.

+ Nội dung bồi dưỡng: theo Đề án 165 của BTCTW Đảng và các dự án, đề án của các bộ, ban, ngành phân cấp cho Trung ương Đoàn.

+ Thời gian bồi dưỡng: theo khung chương trình.

+ Hình thức bồi dưỡng: Dài hạn và ngắn hạn.

2.6. Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên

+ Hằng năm tổ chức bồi dưỡng và cập nhật kiến thức cho 100% giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, báo cáo viên các ban thuộc đoàn cấp tỉnh, giảng viên các trường Đoàn, trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi cấp tỉnh; giảng viên khoa Dân vận các Trường Chính trị cấp tỉnh.

+ Nội dung bồi dưỡng: Hướng dẫn giảng dạy từng nội dung trong từng chương trình đào tạo, bồi dưỡng; phương pháp tổ chức dạy học và quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; cập nhật kiến thức cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý.

+ Thời gian bồi dưỡng: 05 - 07 ngày.

+ Hình thức bồi dưỡng: Tổ chức lớp tập trung liên tục

2.7. Bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn cho cán bộ thông qua chủ trương cử đi công tác tại cơ sở ít nhất 2 tháng/năm theo chủ trương của Đại hội đoàn toàn quốc lần thứ XI.

+ Số lượng bồi dưỡng: 100% cán bộ tỉnh, thành đoàn

+ Nội dung: thiết kế hệ thống các chuyên đề cần nghiên cứu, thực hiện, nắm kinh nghiệm tại cơ sở ở từng cấp. Gắn với việc rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ ở các lớp bồi dưỡng chức danh.

+ Hình thức bồi dưỡng: cử đi công tác tại cơ sở và thực hiện chuyên đề được phân công.

+ Phương thức: đào tạo thông qua thực tiễn.

=====*******=====